

Bản án số: 27/2023/HSST

Ngày: 28/02/2023.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Hoàng Vương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Hiếu**.

2. Ông **Nguyễn Đình Phúc**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Minh Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân: Ông **Nguyễn Ngọc Thanh** - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 1.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 8/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hữu H. Giới tính: Nam, sinh ngày: 03/9/1994. Tại: Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký HKTT: phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Trình độ học vấn: 01/12. Nghề nghiệp: Không. Họ tên cha: Nguyễn Hữu T (không rõ nơi ở), họ tên Mẹ: Nguyễn Thị H- Đã chết. Gia đình bị cáo có 04 anh, chị em. Bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Vợ, con: Chưa có.

Nhân thân:

- Ngày 30/6/2022 bị Ủy ban nhân dân phường Bến Thành, Quận 1 ra Quyết định về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 249/QĐ-UBND. Trong thời gian chờ làm thủ tục ngày 28/10/2022 bị Cơ quan Điều tra Công an Quận 1 khởi tố, bắt tạm giam về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Tiền án – Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 28/10/2022 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Nguyễn Thành T, sinh năm: 1963 - (vắng mặt).

Địa chỉ: Phường 9, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh - (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 22/6/2022, H và “Nguyễn Hữu T” đến Công viên Tao Đàn, phường Bến Thành, Quận 1 để lượm ve chai và xin tiền kiếm sống. Trong đó, H vào bên trong công viên, còn “Nguyễn Hữu T” ở bên ngoài.

Đến khoảng 09 giờ 20 cùng ngày, khi đến khu vực Hồ nước Công viên Tao Đàn, bị cáo H thấy ông Nguyễn Thành T đang sửa máy bơm nước dưới hồ, để trên thành hồ bên cạnh một quần lửng caro trắng – xanh (bên trong có 20.000.000 VNĐ, 750 USD (tiền đô la Mỹ), 01 điện thoại di động hiệu Oppo F11 màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J5 màu trắng và giấy tờ tùy thân) nên H đã lấy trộm mang đi. Trên đường đi, H phát hiện trong túi quần của ông T có 01 ví đựng tiền và 02 điện thoại nhưng không kiểm đếm trong ví có bao nhiêu tiền và có đồ vật nào khác; H cuộn quần cùng tài sản nêu trên lại, giấu trên người và thấy “Nguyễn Hữu T” đang đứng trên đường Trương Định, phường Bến Thành, Quận 1 nên đi ra nói trong quần của ông T có hai điện thoại và ví đựng tiền rồi đưa cho “Nguyễn Hữu T” cất giữ để cùng tiêu xài nên “Nguyễn Hữu T” mang đi, còn H tiếp tục đi lượm ve chai và xin tiền.

Đến khoảng 12 giờ 10 cùng ngày, H đến Trạm xe buýt, đối diện nhà số 359 Phạm Ngũ Lão, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 gặp và được “Nguyễn Hữu T” báo trong quần của ông T có 6.000.000VNĐ và 02 điện thoại di động gồm: 01 ĐTDĐ Oppo F11 màu đen và 01 điện thoại di động Samsung J5 màu trắng; còn quần lửng và ví của ông T thì “Nguyễn Hữu T” đã vứt bỏ (không rõ ở đâu). “Nguyễn Hữu T” giao số tài sản này cho H và được H cho “Nguyễn Hữu T” 2.000.000VNĐ, còn giữ 4.000.000VNĐ và tự mang hai điện thoại của ông T đến trước nhà số 302 QL50, Phường 6, Quận 8, TP.Hồ Chí Minh bán cho một người đàn ông (chưa rõ lai lịch) được 150.000 VNĐ và tiêu xài cá nhân hết; riêng “Nguyễn Hữu T” bỏ đi đâu không rõ.

Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 xác định Nguyễn Hữu H là người thực hiện hành vi phạm tội nên đưa về trụ sở Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 lập hồ sơ xử lý.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 208/KL-HĐĐGTS ngày 30/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận 01 điện thoại di động Oppo F11 và 01 điện thoại di động Samsung J5 có tổng trị giá 4.150.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hữu H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của H phù hợp với lời khai bị hại, biên bản đối chất, kết quả thực nghiệm điều tra và những tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 thu thập được.

Đối với “Nguyễn Hữu T” qua điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch; Cơ quan Điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với số tiền 750 USD (đô la Mỹ) trong ví của ông T, ngoài lời khai của ông T không có tài liệu nào khác chứng minh ông T bị thiệt hại số tiền 750 USD

nên chưa đủ cơ sở xác định H chiếm đoạt 750 USD của ông T.

Bản Cáo trạng số 19/CT-VKS-Q1 ngày 10/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh tụng: Sau khi kiểm tra đầy đủ các chứng cứ buộc tội, gỡ tội và các tình tiết khác của vụ án, bị cáo đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Hữu H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị đưa đi cai nghiện bắt buộc. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Từ những căn cứ nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50; Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

* Vật chứng vụ án và về trách nhiệm dân sự:

- Đối với 01(một) quần lửng caro trắng – xanh bên trong có: 01 điện thoại di động hiệu Oppo F11 màu đen, 01(một) điện thoại di động hiệu Samsung J5 màu trắng và 01(một) ví tiền bên trong có 20.000.000 VNĐ và giấy tờ tùy thân (không thu hồi được). Bị hại ông Nguyễn Thành T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 60.000.000 đồng. Tuy nhiên, căn cứ kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 208/KL-HĐĐGTS ngày 30/7/2022 thì tổng giá trị tài sản 24.150.000 đồng nên đề nghị buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 24.150.000 đồng. Đối với số tiền 750USD (Đô la Mỹ) không có cơ sở xem xét buộc bị cáo phải bồi thường.

- Đối với 01(một) USB ghi nhận hình ảnh vụ việc là vật chứng liên quan đến vụ án nên tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án.

- Thu giữ của Nguyễn Hữu H: 01 (một) đôi dép kẹp màu trắng (là trang phục H mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp), đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ vật chứng trên;

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hữu H đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, người bị hại và tại phiên tòa bị cáo không có ý

kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét, lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, bản tường trình, biên bản bắt người, ... đã được chứng minh tại phiên tòa nên có căn cứ để kết luận: Vào khoảng 09 giờ 20 phút ngày 22/6/2022 tại khu vực Hồ nước Công viên Tao Đàn, phường Bến Thành, Quận 1, Nguyễn Hữu H có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 quần lửng caro trắng – xanh bên trong có: 01(một) điện thoại di động hiệu Oppo F11 màu đen, 01(một) điện thoại di động hiệu Samsung J5 màu trắng trị giá 4.150.000 VNĐ và 01(một) ví tiền bên trong có 20.000.000 VNĐ và giấy tờ tùy thân có tổng trị giá là 24.150.000 VNĐ của ông Nguyễn Thành T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Vì động cơ, mục đích muốn có tiền tiêu xài nhưng lại lười lao động, bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếm đoạt tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự xã hội, trị an tại địa phương. Do vậy, nên cần có mức án thật nghiêm khắc để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo nhân thân xấu, bản thân bị cáo nghiện ma túy nên ngày 30/6/2022, bị Ủy ban nhân dân phường Bến Thành, Quận 1 ra Quyết định về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 249/QĐ-UBND. Đang trong thời gian chấp hành thì ngày 28/10/2022 bị Cơ quan Điều tra Công an Quận 1 khởi tố, bắt tạm giam về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại cơ quan Điều tra và tại Phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Đối với “Nguyễn Hữu T” qua điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch; Kiến nghị Cơ quan Điều tra Công an Quận 1 tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8]. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

* Vật chứng vụ án và về trách nhiệm dân sự:

- Đối với 01(một) quần lửng caro trắng – xanh bên trong có: 01 điện thoại di động hiệu Oppo F11 màu đen, 01(một) điện thoại di động hiệu Samsung J5 màu trắng và 01(một) ví tiền bên trong có 20.000.000 VNĐ và giấy tờ tùy thân (không thu hồi được). Bị hại ông Nguyễn Thành T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 60.000.000 đồng. Tuy nhiên, căn cứ kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 208/KL-HĐĐGTS ngày 30/7/2022 thì tổng giá trị tài sản 24.150.000 đồng nên đề nghị buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 24.150.000 đồng. Đối với số tiền 750 USD (Đô la Mỹ) không có cơ sở chứng minh bị cáo chiếm đoạt số tiền này nên không có căn cứ xem xét buộc bị cáo phải bồi thường.

- Đối với 01(một) USB ghi nhận hình ảnh vụ việc là vật chứng liên quan đến vụ án nên tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án.

- Thu giữ của Nguyễn Hữu H: 01 (một) đôi dép kẹp màu trắng (là trang phục H mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp), đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; khoản 1, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm bị cáo H phải nộp là: 1.207.500 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Hữu H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/10/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 28/02/2023.

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu trách nhiệm bồi thường ông Nguyễn Thành T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 24.150.000 đồng (Theo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 208/KL-HĐĐGTS ngày 30/7/2022).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01(một) USB ghi nhận hình ảnh vụ việc là vật chứng liên quan đến vụ án nên tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép kẹp màu trắng (là trang phục H mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp) là vật dụng bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng.

Theo pH nhập kho vật chứng số 264/2022/PNK-THAHS ngày 05/12/2022 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1.

3. Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 1 Điều 21; khoản 1, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng. Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo H phải nộp là: 1.207.500 đồng.

4. Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự; trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

5. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 1, TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận 1, TP.HCM;
- Công an Quận 1, TP.HCM;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Bị cáo;
- Bị hại,;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ .(TK.Minh Anh).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Hoàng Vương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Hoàng Vương